

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ XUÂN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỘ THOÁT NGHÈO SAU KHI RÀ SOÁT

STT hộ	STT khẩu	Họ và tên (Chữ họ ghi đầu tiên)	Quan hệ với chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Số căn cước công dân	Dân tộc	Địa chỉ	Điểm sau khi rà soát		Nguyên nhân chính dẫn đến thoát nghèo	Ghi chú
									Điểm B1	Điểm B2		
1	1	Trần Thị Xuyên	1	2	15/03/1960		Kinh	Xuân Tân	135	20	2	Sang CN
	2	Trần Văn Thi	3	1	15/05/1986		Kinh					
	3	Trần Đức Đạt	5	1	17/09/2013		Kinh					
2	1	Đào Thị Hương	1	2	03/10/1978		Kinh	Xuân Tân	135	10	2	Sang CN
	2	Nguyễn Thị Hằng	3	2	15/07/1998		Kinh					
	3	Nguyễn Ngọc Hùng	3	1	14/06/2004		Kinh					
3	1	Nguyễn Thị Phúc	1	2	26/06/1959		Kinh	Xuân Tân	140	20	2	Sang CN
	2	Nguyễn Tiến Dũng	2	1	23/10/1994		Kinh					
4	1	Đỗ Thị Được	1	2	10/10/1964		Kinh	Xuân Tân	140	20	2	Sang CN
	2	Đỗ Văn Dậu	3	1	09/09/1993		Kinh					
5	1	Nguyễn Văn Dũng	1	1	05/05/1972		Kinh	Hồng Sơn	155	20	2	Không nghèo
	2	Lữ Thị Tùng	2	2	20/08/1973		Kinh					
	3	Nguyễn Văn Nam	3	1	11/01/1998		Kinh					
	4	Nguyễn Văn Ninh	3	1	10/08/2001		Kinh					
6	1	Nguyễn Hữu Dũng	1	1	17/09/1969	038069032867	Kinh	Hồng Sơn	140	20	2	Sang CN
	2	Hoàng Thị Bình	2	2	15/09/1975	038175017461	Kinh					
	3	Nguyễn Hữu Chiến	3	1	28/04/2003		Kinh					
	4	Nguyễn Hữu Thắng	3	1	16/09/2005		Kinh					
7	1	Kiều Quốc Tự	1	1	12/09/1946		Kinh	Quyết Thắng 1	150	20		không nghèo
8	1	Lê Ngọc Dân	1	1	20/03/1977		Kinh	Quyết Thắng 1	165	10		không nghèo
9	1	Nguyễn Văn Thành	1	1	12/06/1938		Kinh	Quyết Thắng 1				Có đơn
10	1	Trần Thị Mùi	1	2	05/08/1935	038135000860	Kinh	Quyết Thắng 1	145	20		không nghèo
11	1	Đào Nguyên Bốn	1	1	10/12/1953	038053008239	Kinh	Quyết Thắng 1	140	20	3	Sang CN
	2	Lê Thị Thủy	2	2	05/10/1957	038157002284	Kinh					
12	1	Nguyễn Văn Hùng	1	1	27/10/1989		Kinh	Quyết Thắng 2	135	20	2	Sang CN

STT hộ	STT khẩu	Họ và tên (Chữ họ ghi đầu tiên)	Quan hệ với chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Số căn cước công dân	Dân tộc	Địa chỉ	Điểm sau khi rà soát		Nguyên nhân chính dẫn đến thoát nghèo	Ghi chú
									Điểm B1	Điểm B2		
	2	Lương Thị Phương	2	2	12/6/1989		Kinh					
	3	Nguyễn Phương Mai	3	2	01/11/2006		Kinh					
	4	Nguyễn Khánh Ly	3	2	20/10/2015		Kinh					
	5	Nguyễn Khánh Linh	3	2	22/05/2017		Kinh					
13	1	Trịnh Thị Sáu	1	2	06/01/1931		Kinh	Quyết Thắng 2	130	20	2	Sang CN
	2	Nguyễn Văn Minh	3	1	05/05/1967		Kinh					
14	1	Lê Văn Minh	1	1	3/25/1963		Kinh	Quyết Thắng 2	150	20		Không nghèo
15	1	Lê Văn Mười	1	1	08/8/1980		Kinh	Quyết Thắng 2	135	20	2	Sang CN
	2	Lê Lưu Thùy Trang	3	2	06/3/2008		Kinh					
16	1	Vũ Văn Xuân	1	1	10/05/1964		Kinh	Quyết Thắng 2	160	10		Không nghèo
	2	Lê Thị Hải	2	2	15/10/1965		Kinh					
17	1	Nguyễn Thị Dậu	1	2	10/03/1957		Kinh	Minh Thành 1	135	20	3	Sang CN
18	1	Hoàng Thị Luyện	1	2	16/02/1943		Kinh	Minh Thành 1				Xóa hộ
	2	Tô Thị Loan	3	2	15/02/1981		Kinh					
19	1	Lê Thị Chức	1	2	01/05/1955		Kinh	Minh Thành 1				Xóa hộ
20	1	Đỗ Thị Thủy	1	2	25/03/1952		Kinh	Minh Thành 1	105	20		Sang CN
	2	Hồ Đăng Sơn	2	1	15/01/1951		Kinh					
	3	Lương Thị Lanh	3	2	10/05/1986		Kinh					
	4	Hồ Lan Anh	6	2	23/03/2008		Kinh					
	5	Hồ Hoài Thu	6	2	13/05/2010		Kinh					
21	1	Trần Thị Tú	1	2	05/01/1939		Kinh	Minh Thành 1	135	20	3	Sang CN
	2	Lê Thị Thơm	3	2	14/8/1984		Kinh					
	3	Phan Thành Đạt	6	1	01/08/2012		Kinh					
22	1	Trần Ngọc Hợp	1	1	15/10/1950		Kinh	Minh Thành 1	145	20		Không nghèo
	2	Phạm Thị Hà	2	2	22/12/1952		Kinh					
23	1	Hoàng Đình Kiệm	1	1	09/10/1958		Kinh	Minh Thành 1	120	20	3	Sang CN
	2	Nguyễn Thị Phụ	2	2	19/05/1960		Kinh					
	3	Hoàng Đình Mão	3	1	17/07/1987		Kinh					
	4	Hoàng Đình Cường	3	1	6/16/2003		Kinh					
24	1	Phạm Văn Thắng	1	1	10/10/1978		Kinh	Minh Thành 1	115	20	3	Sang CN

STT hộ	STT khẩu	Họ và tên (Chữ họ ghi đầu tiên)	Quan hệ với chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Số căn cước công dân	Dân tộc	Địa chỉ	Điểm sau khi rà soát		Nguyên nhân chính dẫn đến thoát nghèo	Ghi chú
									Điểm B1	Điểm B2		
25	1	Phạm Thị Khuyên	1	2	10/02/1983	038183040011	Kinh	Minh Thành 2	130	10	2	Sang CN
	2	Lê Anh Quân	3	1	6/16/2011	038211003172	Kinh					
	3	Lê Thế Anh	2	1	10/13/1982	038082014066	Kinh					
26	1	Nguyễn Thị Xuân	1	2	12/03/1950	038150018100	Kinh	Hồng Kỳ	130	20	3	Sang CN
27	1	Lê Văn Chiến	1	1	10/10/1964	038064029767	Kinh	Hồng Kỳ				có đơn
28	1	Trịnh Thị Lãng	1	2	08/10/1942	038142008248	Kinh	Hồng Kỳ				Có đơn
29	1	Lê Đức Nùng	1	1	26/04/1926	038026001650	Kinh	Hồng Kỳ	130	20	2	Sang CN
	2	Lê Thị Hiền	3	2	06/05/1974	038174024162	Kinh					
	3	Lê Văn Sang	3	1	29/4/1985	038085006340	Kinh					
	4	Lê Thị Hà Phương	6	2	27/05/2010		Kinh					
30	1	Nguyễn Thị Lỡ	1	2	06/04/1946	038146005780	Kinh	Hồng Phong	115	20	2	Sang CN
	2	Hà Văn Thảo	3	1	19/06/1988	038088016250	Kinh					
	3	Đỗ Thị Hà	3	2	02/09/1981	038181024089	Kinh					
31	1	Lê Văn Sơn	1	1	10/02/1962	038062016169	Kinh	Hồng Phong	135	20	3	Sang CN
	2	Lê Thị Chuyên	2	2	10/5/1960	038160004400	Kinh					
32	1	Đỗ Văn Chính	1	1	6/25/1980	038080024481	Kinh	Hồng Phong	130	20	2	Sang CN
	2	Cao Thị Thắm	2	2	6/2/1975	038175025657	Kinh					
	3	Đỗ Như Quỳnh	3	2	1/16/2012		Kinh					
	4	Đỗ Duy Nam	3	1	1/9/2018		Kinh					
33	1	Nguyễn Thị Nguyệt	1	2	9/20/1958		Kinh	Hồng Phong	90	20	5	Sang CN
	2	Lê Thanh An	3	1	6/20/1982		Kinh					
34	1	Nguyễn Thị Loan	1	2	24/06/1958	038158006377	Kinh	Hồng Phong	140	20	5	Sang CN
	2	Lê Văn Toàn	3	1	14/09/1992	038092001524	Kinh					
	3	Lê Nguyễn Hải Phong	6	1	18/01/2015		Kinh					
	4	Lê Nguyễn Hải Nam	6	1	18/01/2015		Kinh					
35	1	Nguyễn Thị Hoà	1	2	16/04/1950	038150012343	Kinh	Hồng Phong	135	10	2	Sang CN
	2	Nguyễn Văn Dương	3	1	15/05/1990		Kinh					
35	82	82	82	82	82		82	35	30	30	23	35